TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:18/2019/HS-ST
Ngày: 13/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức
Các Hội thẩm nhân dân:
+ Ông: Hoàng Văn Đãng
+ Ông: Phan Trung Thành
- Thư ký Pên tòa: Bà Vũ Thị Thúy Thành
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tham gia Pên tòa: Ông K'K ràng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2019/TLST-HS ngày 20/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Hoàng M**; Sinh năm: 1987 tại Lâm Đồng.
NKTT và chỗ ở: Thôn 3, xã L, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng.
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa
Trình độ văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: Làm vườn
Con ông: Mai Đức T*(chết)*
Con bà: Trần Thị N, sinh năm 1961
Hiện trú tại: Thôn 16, xã L, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng.
Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.
Vợ: Lê Thị Ngọc H; Sinh năm 1988
Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2014.
Tiền án: Không
Tiền sự: Ngày 09/7/2018 bị UBND huyện Bảo Lâm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 43.000.000đ về hành vi khai thác và vận chuyển Lâm sản trái phép. Bị cáo chưa chấp hành nộp phạt
Về nhân thân: Năm 2004 bị UBND TX. Bảo Lộc *(nay là TP.Bảo Lộc)* ra Quyết định đưa vào Trường Giáo dưỡng số 4, thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản.
Bị bắt tạm giữ từ ngày 23/11/2018, đến ngày 01/12/2018 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng. (B*ị cáo có mặt tại Pên*

tòa)

*** Nguyên đơn dân sự:**

Ban quản lý rừng phòng hộ Đam Bri

Địa Chỉ: Lộc Thắng, Bảo Lâm, Lâm Đồng.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đường Hòa Bình, Chức vụ: Phó ban. *Có mặt*

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh: Bùi Văn P, sinh năm 1972

Địa chỉ: Ấp Phú Hợp B, P, Tân Phú, Đồng Nai. *Vắng mặt*

2. Anh: Phan Văn Ph, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn 12, Đ, Bảo Lộc, Lâm Đồng. *Vắng mặt*

3. Anh: Vũ Huy Th, sinh năm 1974

Địa chỉ: Số 109, đường 1/5, phường B'Lao, B, Lâm Đồng. *Vắng mặt*

4. Anh: Mai Văn Q, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn 12, Đam Bri, B, Lâm Đồng. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 03 giờ ngày 23/11/2018, Công an huyện Bảo Lâm phối hợp với cơ quan chức năng bắt quả tang Mai Hoàng M trú tại thôn 3, xã Lộc Tân, huyện Bảo Lâm cùng với Bùi Văn P trú tại xã Phú Hợp, Tân Phú, Đồng Nai và đối tượng tên S *(không rõ nhân thân lai lịch)* đang bốc gỗ lên xe ô tô tải biển số 49C-057.84 do Phan Văn Phúc, trú tại thôn 12, ĐamBri, Tp.Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng chở thuê, tang vật bị thu giữ gồm 24 hộp gỗ SP có khối lượng l,795m^3, tiến hành kiểm tra chòi canh cà phê nơi M, S, P ở thu giữ 16 hộp SP với khối lượng là 1,286m^3.

Quá trình điều tra đã xác định: Với mục đích khai thác gỗ trái phép bán lấy tiền tiêu xài và biết đối tượng S, Vị thường đi khai thác gỗ nên Mai Hoàng M xin đi cùng thì được S và Vị đồng ý. Đến khoảng tháng 9/2018 M, S và Vị mang theo cưa máy xăng, nhớt đến khoảnh 4 tiểu khu 470 do Ban quản lý rừng phòng hộ ĐamBri quản lý bảo vệ để khai thác gỗ trái phép. Sau đó M, Vị dùng máy cưa xăng thay nhau cưa hạ 05 cây gỗ SP rồi cắt thành lóng và xẻ thành hộp theo quy cách nhất định, còn S phụ giúp phát dọn và lật gỗ; sau khi cưa xẻ hộp xong cả ba kéo gỗ về chòi rồi gọi người đến mua gỗ. Số gỗ đã khai thác được bán cho anh Vũ Huy Thiện hơn 01m^3 với giá là 7.000.000đ và bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch hơn 1,5m^3 với số tiền hơn 5.000.000đ rồi chia nhau tiêu xài.

Khoảng tháng 11/2018, Bùi Văn P đến xã Lộc Tân tìm việc làm có gặp M, S và được M, S rủ đi khai thác gỗ trái phép thì P đồng ý. Sau đó M, S và P đến chòi của anh Vũ Huy Thiện ở rồi mang theo cưa máy xăng, nhớt đến khoảnh 5 tiểu khu 470 do Ban quản lý rừng phòng hộ Đam Bri quản lý bảo vệ tiếp tục khai thác gỗ trái phép. Sau khi tìm được gỗ, M cưa hạ 03 cây gỗ SP cắt thành lóng, xẻ được 24 hộp gỗ rồi vận chuyển đến bãi tập kết gần đường liên thôn của xã Lộc Tân để vận chuyển gỗ đi bán, vào chiều ngày 22/11/2018 M gọi điện thoại thuê Phan Văn Phúc chở 24 hộp gỗ với giá là 1.000.000đ/m^3. Đến khoảng 03 giờ ngày 23/11/2018 Phan Văn Phúc điều khiển xe ô tô tải biển số 49C-057.84 đến bãi tập kết để chở gỗ. Khi M, S và P đang bốc gỗ lên xe ô tô thì bị Cơ quan Công an huyện Bảo Lâm cùng cơ quan chức năng bắt giữ cùng tang vật là

24 hộp gỗ, còn đối tượng tên S đã bỏ chạy.

Theo kết quả khám nghiệm hiện trường đã xác định: Vị trí các cây gỗ M, S, Vị và P đã khai thác thuộc khoảnh 4, 5 tiểu khu 470 thuộc địa giới hành chính xã Lộc Tân, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng do Ban quản lý rừng phòng hộ ĐamBri quản lý và bảo vệ. Đối tượng thuộc rừng sản xuất *(rừng tự nhiên).* Lâm sản thiệt hại là 08 cây gỗ SP có tổng khối lượng là 16,794m^3. Trong đó: Khối lượng gỗ còn lại tại hiện trường là 8,684m^3; khối lượng gỗ lấy đi là 8,109m^3.

Qua điều tra xác định được lâm sản các đối tượng đã tham gia khai thác như sau:

- Mai Hoàng M tham gia khai thác gỗ trái phép 08 cây với tổng khối lượng lâm sản bị thiệt hại là 16,794m^3.
- Đối tượng tên S tham gia khai thác gỗ trái phép 08 cây với tổng khối lượng lâm sản bị thiệt hại là 16,794m^3.
- Đối tượng tên Vị tham gia khai thác gỗ trái phép 05 cây với tổng khối lượng lâm sản bị thiệt hại là 1 l,023m^3.
- Bùi Văn P tham gia khai thác gỗ trái phép 03 cây với tổng khối lượng lâm sản bị thiệt hại là 5,770m^3.

Theo kết luận định giá tài sản số 121 ngày 09/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bảo Lâm xác định: 08 cây gỗ *(02 cây gỗ Trâm, 06 gỗ SP)* với tổng khối lượng 16,794m^3 có tổng giá trị thiệt hại là 30.915.629đ.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 18/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố bị cáo Mai Hoàng M về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và Lâm sản" theo điểm b khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự.

Tại Pên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đồng thời đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 232, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Mai Hoàng M từ 18 đến 24 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự đề nghị buộc bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại để sung ngân sách. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí HSST.

Tại Pên tòa hôm nay bị cáo Mai Hoàng M đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và Lâm sản như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Về phía nguyên đơn dân sự yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Bảo Lâm; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại Pên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Với mục đích khai thác gỗ trái phép bán lấy tiền tiêu xài và biết đối tượng S, Vị thường đi khai thác gỗ nên Mai Hoàng M xin đi cùng thì được S và Vị đồng ý. Khoảng tháng 9/2018 M, S và Vị mang theo cưa máy xăng, nhớt đến khoảnh 4 tiểu khu 470 do Ban quản lý rừng phòng hộ ĐamBri quản lý bảo vệ để khai thác gỗ trái phép; M, Vị dùng máy cưa xăng thay nhau cưa hạ 05 cây gỗ SP rồi cắt thành lóng và xẻ thành hộp theo quy cách nhất định, còn S phụ giúp phát dọn và lật gỗ; sau khi cưa xẻ hộp xong cả ba kéo gỗ về chòi rồi gọi người đến mua gỗ. Số gỗ đã khai thác được bán cho anh Vũ Huy Thiện 01m^3 với giá là 7.000.000đ và bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch hơn 1,5m^3 với số tiền hơn 5.000.000đ chia nhau tiêu xài.

Khoảng tháng 11/2018, M, S và P mang theo cưa máy xăng, nhớt đến khoảnh 5 tiểu khu 470 do Ban quản lý rừng phòng hộ Đam Bri quản lý bảo vệ tiếp tục khai thác gỗ trái phép. Sau khi tìm được gỗ, M cưa hạ 03 cây gỗ SP cắt thành lóng, xẻ được 24 hộp gỗ rồi vận chuyển đến bãi tập kết gần đường liên thôn của xã Lộc Tân để vận chuyển gỗ đi bán, vào chiều ngày 22/11/2018 M gọi điện thoại thuê Phan Văn Phúc chở 24 hộp gỗ với giá là 1.000.000đ/m^3. Đến khoảng 03 giờ ngày 23/11/2018 Phan Văn Phúc điều khiển xe ô tô tải biển số 49C-057.84 đến bãi tập kết để chở gỗ. Khi M, S và P đang bốc gỗ lên xe ô tô thì bị Cơ quan Công an huyện Bảo Lâm cùng cơ quan chức năng bắt giữ cùng tang vật là 24 hộp gỗ, còn đối tượng tên S đã bỏ chạy.

Theo kết quả khám nghiệm hiện trường đã xác định: Vị trí các cây gỗ M, S, Vị và P đã khai thác thuộc khoảnh 4, 5 tiểu khu 470 thuộc địa giới hành chính xã Lộc Tân, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng do Ban quản lý rừng phòng hộ ĐamBri quản lý và bảo vệ. Đối tượng thuộc rừng sản xuất *(rừng tự nhiên)*. Lâm sản thiệt hại là 08 cây gỗ *(6 cây gỗ SP và 2 cây gỗ Trâm)* có tổng khối lượng là 16,794m^3. Trong đó: Khối lượng gỗ còn lại tại hiện trường là 8,684m^3, khối lượng gỗ lấy đi là 8,109m^3.

Quá trình điều tra xác định được Mai Hoàng M tham gia khai thác gỗ trái phép 08 cây với tổng khối lượng lâm sản bị thiệt hại là 16,794m^3.

Theo kết luận định giá tài sản số 121 ngày 09/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bảo Lâm xác định: 08 cây gỗ *(02 cây gỗ Trâm, 06 gỗ SP)* với tổng khối lượng 16,794m^3 có tổng giá trị thiệt hại là 30.915.629đ.

Hành vi trên của bị cáo Mai Hoàng M đã cấu thành tội "Vi phạm qui định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo điểm b khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện Kiểm sát Bảo Lâm đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự; bị cáo nhận thức và biết được rằng rừng là tài nguyên Quốc gia, nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi khai thác lâm sản trái phép, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, bị cáo ngang nhiên cưa hạ cây rừng trái phép; hành vi trên đã xâm phạm đến quy định của nhà nước về khai thác và bảo vệ rừng, gây ảnh hưởng xấu đến công tác quản lý tài nguyên rừng. Đối với bị cáo M đã có tiền sự về hành vi khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép, bị xử phạt hành chính với số tiền 43.000.000đ, bị cáo chưa chấp hành nộp phạt.

Do vậy cần được xử lý bằng một bản án thật nghiêm và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng thu giữ gồm: 01 xe Ô tô tải biển số 49C-05784 của Mai Văn Quân *(là chủ sở hữu hợp pháp*) tuyên trả cho anh Quân. Vật chứng là 01 máy cưa xăng màu cam, không có lam cưa của Mai Hoàng M tịch thu sung quĩ nhà nước. Đối với 30 hộp gỗ SP với khối lượng 3,081m^3 khi bắt quả tang giao Hạt kiểm lâm huyện lập hồ sơ bán đấu giá, sau khi trừ các chi phí số tiền còn lại 8.223.000đ sung quĩ nhà nước. Đối với số gỗ còn tại hiện trường 8,684m^3, do chi chí thu hồi cao nên để tiêu hủy tại hiện trường.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đối với lâm sản bị thiệt hại theo kết quả định giá với số tiền 30.915.629đ, được trừ đi số tiền bán lâm sản 8.223.000đ, số tiền còn lại 22.692.629đ buộc bị cáo Mai Hoàng M bồi thường để sung quĩ nhà nước.

[9] Trong vụ án này còn có các đối tượng gồm: Đối tượng tên S tham gia khai thác gỗ trái phép 08 cây với tổng khối lượng lâm sản bị thiệt hại là 16,794m^3; Đối tượng tên Vị tham gia khai thác gỗ trái phép 05 cây với tổng khối lượng lâm sản bị thiệt hại là 1 l,023m^3; Bùi Văn P tham gia khai thác gỗ trái phép 03 cây với tổng khối lượng lâm sản bị thiệt hại là 5,770m^3.

Đối với các đối tượng có tên S, Vị chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể, cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục xác M nhân thân, lai lịch khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

Đối với Bùi Văn P chưa đủ định mức khối lượng, ngoài ra qua điều tra xác định P chưa có tiền án, tiền sự về hành vi khai thác lâm sản trái phép. Do đó không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên chuyển Hạt kiểm lâm huyện Bảo Lâm xử phạt hành chính là có căn cứ.

Đối với Trần Văn Phúc là người đã vận chuyển 24 hộp gỗ với khối lượng l,795m^3 cho M, S và Vị nhưng khối lượng vận chuyển chưa đủ định mức theo quy định, ngoài ra Phúc không tham gia khai thác và không có tiền án, tiền sự về hành vi vận chuyển lâm sản trái nên không đủ căn cứ xử lý hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó không đề cập đến.

Đối với Vũ Huy Thiện là chủ chòi canh vườn cho M, S, Vị và P ở nhờ khi đi khai thác gỗ trái phép và là người đã mua 16 hộp gỗ với khối lượng l,286m^3 nhưng không bàn bạc cùng tham gia khai thác, chỉ mua lại gỗ sau khi M, S và Vị đã khai thác, ngoài ra Thiện chưa có tiền án, tiền sự về hành vi mua bán lâm sản trái phép. Do đó, không có căn cứ để xử lý hình sự theo quy định.

[10] Về án phí: Bị cáo Mai Hoàng M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Hoàng M phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản".

* Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 232; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

- Xử phạt bị cáo Mai Hoàng M 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/11/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS. Buộc bị cáo Mai Hoàng M bồi thường số tiền 30.915.629đ để sung quĩ nhà nước, được trừ đi số tiền bán lâm sản 8.223.000đ, số tiền còn lại 22.692.629đ buộc bị cáo bồi thường để sung quĩ nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quĩ nhà nước gồm: 01 máy cưa xăng màu cam, không có lam cưa của Mai Hoàng M. Vật chứng gồm 01 xe ô tô tải biển số 49C-05784 tuyên trả cho anh Mai Văn Quân *(là chủ sở hữu hợp pháp*). Tiếp tục tạm giữ số tiền bán lâm sản 8.223.000đ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui đđịnh về án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Mai Hoàng M nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.135.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, nguyên đơn dân sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án *(hoặc niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã phường nơi cư trú)* để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. *(Người liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan)./.*

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PÊN TÒA**

Đã ký

Phan Trung Thành **Hoàng Văn Đăng** **Nguyễn Văn Đức**